

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG**

Số: 784/NQ-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày 17 tháng 06 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

*V/v thông qua việc triển khai phương án chào bán và hồ sơ chào bán cổ phiếu
cho cổ đông hiện hữu*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Luật số 56/2024/QH15 thông qua ngày 29/11/2024 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 523NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 782/BB-HĐQT ngày 17/06/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên số 523NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 với một số nội dung cụ thể như sau:

- | | |
|-------------------------|---|
| - Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường. |
| - Loại cổ phần chào bán | : Cổ phần phổ thông. |
| - Mệnh giá cổ phần | : 10.000 đồng/cổ phiếu. |

- Tổng số cổ phần đã phát hành : 22.392.839 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán : Tối đa 8.000.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá : Tối đa 80.000.000.000 đồng.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để phân bổ quyền.
- Giá chào bán : 12.500 đồng/cổ phiếu.
- Tỷ lệ phát hành (Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành) : 35,73%
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu : 28:10 (tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần thì được hưởng 01 (một) quyền, cổ đông sở hữu 28 (hai mươi tám) quyền được mua 10 (mười) cổ phiếu mới).
Do tỷ lệ thực hiện quyền không phải số nguyên nên số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thấp hơn 8.000.000 cổ phiếu, số cổ phiếu còn thiếu này sẽ được hủy bỏ.
- Phương thức phát hành : Theo phương thức thực hiện quyền tại ngày chốt danh sách cổ đông.
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần, người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba. Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng quyền. Thời hạn và thủ tục cho việc chuyển nhượng quyền này sẽ được quyết định bởi HĐQT và/hoặc Chủ tịch HĐQT.
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua : Số cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Số cổ phiếu phân phối lại bao gồm số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu không chào bán hết do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu), giá cụ thể sẽ do HĐQT quyết định. Việc lựa chọn đối tượng được mua đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Các đối tượng có tên trong danh sách tại tờ trình phương án phát hành số 394/TTr-HĐQT ngày 31 tháng 03 năm 2025 không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp việc mua cổ phiếu phân phối lại khiến tỷ lệ sở hữu cổ phiếu SCL đạt các ngưỡng tỷ lệ sở hữu theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019. Các đối tượng có tên trong danh sách được quyền mua từ 10% trở lên vốn điều lệ của SCL theo quy định tại Khoản 3, Điều 42, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Việc một đối tượng có tên trong danh sách tại tờ trình phương án phát hành số 394/TTr-HĐQT ngày 31 tháng 03 năm 2025 không có nghĩa là đối tượng đó có quyền mua cổ phiếu thuộc diện tiếp tục phân phối lại trong mọi trường hợp. HĐQT sẽ căn cứ tình hình thực tế để lựa chọn tiếp tục chào bán cổ phiếu cho một hoặc nhiều đối tượng trong danh sách đã phê duyệt hoặc đối tượng khác ngoài danh sách (nếu phù hợp với tình hình thực tế) và báo cáo ĐHCĐ tại kỳ họp gần nhất. Việc lựa chọn đối tượng được mua đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư không phân phối hết sẽ được hủy bỏ. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng : - Cổ phần chào bán cho các cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
- Số cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu không chào bán hết do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua được phân phối tiếp bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Phương thức thanh toán tiền mua cổ phiếu : Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua cổ phiếu, và thanh toán tiền mua cổ phiếu theo hướng dẫn của Công ty và tổ chức lưu ký chứng khoán.
- Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến trong Quý II-IV năm 2025 sau khi có chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

Điều 2. Thông qua phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán 8.000.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 100.000.000.000 đồng, dự kiến được dùng để thanh toán các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty với Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Hải Dương. Cụ thể:

| STT | Số Hợp đồng | Số dư nợ tiền vay tại thời điểm ngày 04/06/2025 (đồng) | Số tiền dự kiến sử dụng từ đợt chào bán (đồng) | Thời gian sử dụng vốn dự kiến |
|-----|---|--|--|--|
| 1 | 02/2023/1605829/HĐTD ký ngày 20/04/2023 | 34.073.211.676 | 30.673.211.676 | 30 ngày kể từ sau khi nhận được thông báo của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về báo cáo kết quả phát hành |
| 2 | 03/2023/1605829/HĐTD ký ngày 11/10/2023 | 76.972.719.560 | 69.326.788.324 | |
| | Tổng cộng | 111.045.931.236 | 100.000.000.000 | |

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, Công ty sẽ căn cứ vào tình hình vay nợ thực tế với Ngân hàng để thanh toán các khoản nợ thuộc các Hợp đồng nêu trên khi đang còn thời hạn. Công ty ưu tiên sử dụng tiền để thanh toán các khoản vay tại Hợp đồng 02/2023/1605829/HĐTD trước, số tiền còn lại sẽ được dùng để thanh toán cho hợp đồng 03/2023/1605829/HĐTD.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ thì Công ty sẽ sử dụng các nguồn, quỹ hợp lệ của Công ty hoặc các nguồn vốn huy động khác phù hợp quy định Pháp luật và Điều lệ của Công ty để thanh toán các khoản vay và nợ thuê tài chính.

Điều 3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài, chi tiết như sau:

Căn cứ theo quy định tại điểm đ, khoản 1 điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Công ty xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.

Tính đến ngày 26/03/2025, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0,01%, tuân thủ theo Công văn số 1963/UBCK-PTTT ngày 27/05/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. SCL cam kết duy trì tỷ lệ nắm giữ cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài trong giới hạn pháp luật quy định. Phương án đảm bảo tuân thủ quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

- Việc chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm khi chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ phải thực hiện thông báo cho Hội đồng quản trị về tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ trước và sau khi thực hiện việc chuyển nhượng, và đồng thời cam kết tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
- Công ty không phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

Công ty cam kết thực hiện việc phát hành cổ phiếu đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về tỉ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 4. Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm:

- 1) Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- 2) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- 3) Bản cáo bạch;
- 4) Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua phương án phát hành (kèm theo Tờ trình Phương án);
- 5) Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua lộ trình triển khai tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- 6) Nghị quyết của HĐQT thông qua việc triển khai phương án phát hành và thông qua hồ sơ phát hành;
- 7) Nghị quyết của HĐQT thông qua lộ trình triển khai tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- 8) Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà Cao Cường;
- 9) Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính Quý 1/2025 chưa kiểm toán;
- 10) Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán;

- 11) Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng ký với Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt;
- 12) Văn bản cam kết triển khai đăng ký giao dịch bổ sung và cam kết tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;
- 13) Văn bản cam kết của HĐQT theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- 14) Tài liệu sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:
 - Hợp đồng tín dụng số 02/2023/1605829/HĐTD ký ngày 20/04/2023 và thông báo lịch trả nợ gốc;
 - Hợp đồng tín dụng số 03/2023/1605829/HĐTD ký ngày 11/10/2023 và thông báo lịch trả nợ gốc;
 - Xác nhận của Ngân hàng về Số dư nợ tiền vay tại thời điểm 04/06/2025 của Hợp đồng tín dụng số 02/2023/1605829/HĐTD ký ngày 20/04/2023 và Hợp đồng tín dụng số 03/2023/1605829/HĐTD ký ngày 11/10/2023.

Điều 5. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thiện các thủ tục đăng ký phát hành với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký, đăng ký giao dịch bổ sung theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực và thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cá nhân và Bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

